| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TRẦN VĂN THỜI**<br>**TỈNH CÀ MAU** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc Lập- Tự Do - Hạnh Phúc** |

Bản án số: 265/2017/HNGĐ-ST
Ngày 28-11-2017
V/v ly hôn, con chung khi ly hôn

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Võ Minh Luân.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Văn Hận.

2. Ông Nguyễn Việt Thắng

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Dương Thị Thêu –Thư ký Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời.

Trong ngày 28 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 503/2017/TLST-HNGĐ ngày 06/10/2017 về việc "Ly hôn, con chung khi ly hôn" theo quyết định đưa vụ án xét xử số 449/2017/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2017 giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị Châu Đ, sinh năm 1995(Có mặt).*

*Địa chỉ: Khóm 1, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Cà Mau.*

*2. Bị đơn: Chị Cao Hữu D, sinh năm 1994 (Có mặt).*

*Địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện T, tỉnh Cà Mau.*

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện ngày 04/10/2017 và các lời khai tại tòa nguyên đơn chị Huỳnh Thị Châu Đ trình bày:*

Về hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Châu Đ và anh Cao Hữu D thành hôn vào năm 2013, đến năm 2017 chị Đ, anh D có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã H, huyện T. Trong thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, anh D thường hay nhậu nhẹt, chị Đ khuyên ngăn thì xảy ra cự cải, có khi anh D còn có hành vi đánh chị Đ. Chị Đ và anh D sống ly thân khoảng 05 tháng nay. Xét thấy vợ chồng không thể tiếp tục sống chung nên chị Đ yêu cầu được ly hôn với anh D.

Về con chung: Chị Đ và anh D có 01 con chung tên Cao Gia M, sinh ngày 13/04/2015, chị Đ đang nuôi dưỡng. Chị Đ yêu cầu được trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng, đến khi con chung đủ 18 tuổi, thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày 28/11/2017.

Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án xem xét.

*Bị đơn ông Cao Hữu D trình bày:*

Anh D thừa nhận lời trình bày của chị Đ về hôn nhân, con chung là đúng. Nguyên nhân mâu thuẫn là do khi anh đi biển về có nhậu với bạn bè, chị Đ không thích cho anh nhậu làm anh mất uy tín trước bạn bè nên xảy ra cự cải và có đánh chị Đ, chị Đ đi về bên cha mẹ ruột sống cho đến nay. Xét thấy vợ chồng không thể đoàn tụ nên đồng ý ly hôn với chị Đ.

Về con chung: Anh D và chị Đ có 01 con chung tên Cao Gia M, sinh ngày 13/04/2015, chị Đ đang nuôi dưỡng. Anh đồng ý giao con chung tên Cao Gia M cho chị Đ trực tiếp nuôi dưỡng, đồng ý cấp dưỡng cho Cao Gia M mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi Cao Gia M đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu xem xét.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Xét về thẩm quyền của Tòa án: Bị đơn có nơi cư trú tại huyện Trần Văn Thời, nguyên đơn khởi kiện xin ly hôn với bị đơn nên Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại Điều 28 và 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét về hôn nhân: Chị Đ và anh D thành hôn vào năm 2013, đến năm 2017 đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã H, huyện T. Được thể hiện tại giấy chứng nhận kết hôn số 57/2017 ngày 19/7/2017. Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị Đ và anh D là hôn nhân hợp pháp có đăng ký kết hôn theo quy định. Trong quá trình chung sống, chị Đ và anh D phát sinh nhiều mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, anh D thường hay nhậu nhẹt, chị Đ khuyên ngăn thì xảy ra cự cải, anh D còn có hành vi đánh chị Đ. Cả 02 người sống ly thân khoảng 05 tháng nay. Tại phiên tòa chị Đ vẫn giữ y yêu cầu xin ly hôn với anh D. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Đ với anhg D đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Toà án chấp nhận cho chị Huỳnh Thị Châu Đ được ly hôn với anh Cao Hữu D.

[3] Xét về con chung: Chị Đ và anh D có 01 con chung tên Cao Gia M, sinh ngày 13/04/2015, chị Đ đang nuôi dạy. Chị Đ yêu cầu được trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng, đến khi cháu M đủ 18 tuổi, thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày 28/11/2017. Anh D đồng ý giao Cao Gia M cho chị Đ trực tiếp nuôi dưỡng, đồng ý cấp dưỡng cho Cao Gia M mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi Cao Gia M đủ 18 tuổi. Xét thấy sự thỏa thuận về con chung và mức cấp dưỡng nuôi con giữa chị Đ với anh D là phù hợp với quy định, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận. Căn cứ Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Giao cháu Cao Gia M, sinh ngày 13/04/2015 cho chị Huỳnh Thị Châu Đ trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Anh Cao Hữu D phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng đến khi cháu M đủ 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày 28/11/2017.

[4] Xét về tài sản chung, nợ chung: không có, nên không xem xét.

[5] Về án phí: Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu,

nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Nguyên đơn, bị đơn phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 28; Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Huỳnh Thị Châu Đ, cho chị Đ được ly hôn với anh Cao Hữu D.

Về con chung: Giao cháu Cao Gia M, sinh ngày 13/04/2015 cho chị Đ nuôi dạy. Anh D phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 (một triệu) đồng, đến khi cháu M đủ 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày 28/11/2017. Anh D có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở anh D thực hiện quyền này.

Kể từ ngày chị Đ có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh D không thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng, thì phải chịu khoản tiền lãi chậm trả tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự.

Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình chị Đ phải chịu 300.000 đồng. Chị Đ có nộp tạm ứng án phí là 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền số 0007328 ngày 04/11/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T được chuyển thu đối trừ.

Anh Cao Hữu D phải chịu án phí cấp dưỡng 300.000 đồng.

Án xử công khai nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a,7b, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKS cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện TVT;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

**Võ Minh Luân**

| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TRẦN VĂN THỜI**<br>**TỈNH CÀ MAU** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc Lập- Tự Do - Hạnh Phúc** |

Bản án số: 217/2017/HNGĐ-ST
Ngày 18/9/2017
V/v ly hôn, con chung khi ly hôn

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông **Võ Minh Luân.**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà **Nguyễn Huỳnh Hưởng**.

2. Ông **Trần Quốc**.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông **Trương Minh Chiến –** Thư ký Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời tham gia phiên tòa: Bà **Phạm Huỳnh Trang –** Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 265/2017/TLST-HNGĐ ngày 09/5/2017 về việc "Ly hôn, con chung khi ly hôn" theo quyết định đưa vụ án xét xử số 374/2017/QĐST - HNGĐ ngày 01 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn: Bà **Hồ Ý Nguyện**, sinh năm 1989 (vắng mặt).*

*Trú tại: Ấp Đất Cháy, xã Phong Lạc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.*

*2. Bị đơn: Ông **Nguyễn Quốc Nhuận**, sinh năm 1987 (vắng mặt).*

*Trú tại: Ấp Trảng Cò, xã Khánh Lộc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.*

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông **Hồ Văn Sơn**, sinh năm 1954 (có mặt).*

*Trú tại: Ấp Đất Cháy, xã Phong Lạc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.*

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Theo đơn khởi kiện ngày 09/5/2017 và lời khai tại biên bản hòa giải ngày 06/6/2017, tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 30/8/2017 nguyên đơn Hồ Ý Nguyện trình bày:***

Về hôn nhân: Bà Nguyện và ông Nhuận kết hôn vào năm 2007, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phong lạc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau. Trong thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do ông Nhuận chơi bời, bà Nguyện khuyên ngăn nhưng ông Nhuận không sửa đổi, bà Nguyện và ông Nhuận sống ly thân từ tháng 01 năm 2017 đến nay. Xét thấy vợ chồng không thể tiếp tục sống chung nên bà Nguyện yêu cầu được ly hôn với ông Nhuận.

Về con chung: Bà Nguyện và ông Nhuận có 01 con chung là Nguyễn Phương Như, sinh ngày 14/9/2009, bà Nguyện đang nuôi dạy. Bà Nguyện yêu cầu được nuôi con, yêu cầu ông Nhuận cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 650.000 đồng, đến khi con chung đủ 18 tuổi, thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày 06/6/2017.

Về tài sản chung, nợ chung: Theo đơn khởi kiện ngày 09/5/2017 bà Hồ Ý Nguyện có yêu cầu chia tài sản chung, nợ chung. Tuy nhiên tại biên bản hòa giải ngày 06/6/2017 cũng như tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 30/8/2017 bà Hồ Ý Nguyện rút lại yêu cầu chia tài sản chung, nợ chung.

***Tại biên bản hòa giải ngày 06/6/2017, tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 24/6/2017 bị đơn ông Nguyễn Quốc Nhuận trình bày:***

Về hôn nhân: Ông Nhuận thừa nhận về hôn nhân, con chung như trình bày của bà Nguyện là đúng. Giữa vợ chồng không có mâu thuẫn gì nếu bà Nguyện cương quyết yêu cầu ly hôn, ông Nhuận đồng ý ly hôn.

Về con chung, đồng ý giao Nguyễn Phương Như, sinh ngày 14/9/2009 cho bà Nguyện trực tiếp nuôi dưỡng, ông Nhuận đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 650.000.000 đồng đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung.

Về nợ chung: Tự thỏa thỏa thuận, đối với khoản nợ của ông Sơn yêu cầu xem xét.

***Theo đơn khởi kiện ngày 12/5/2017 người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Hồ Văn Sơn trình bày:*** Hồ Ý Nguyện và Nguyễn Quốc Nhuận nợ ông Sơn tổng số tiền 300.000.000 đồng, yêu cầu trả số tiền 300.000.000 đồng.

Tại biên bản làm việc ngày 12/6/2017 ông Sơn rút lại yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu Tòa án xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự: Vụ án từ khi thụ lý đến xét xử, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, những người tham gia tố tụng đều tuân thủ đúng trình tự, thủ tục do pháp luật quy định. Về nội dung đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Hồ Ý Nguyện, cho bà Hồ Ý Nguyện được ly hôn với ông Nguyễn Quốc Nhuận. Về con chung đề nghị giao cháu Nguyễn Phương Như, sinh ngày 14/9/2009 cho bà Hồ Ý Nguyện trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nhuận phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 650.000 đồng, đến khi cháu Như đủ 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày 06/6/2017. Đề nghị đình chỉ yêu cầu của bà Hồ Ý Nguyện về yêu cầu chia tài sản chung, nợ chung; đình chỉ yêu cầu độc lập của ông Hồ Văn Sơn đối với việc yêu cầu bà Nguyện, ông Nhuận trả số tiền 300.000.000 đồng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Xét về thẩm quyền của Tòa án: Bị đơn ông Nguyễn Quốc Nhuận có nơi cư trú tại huyện Trần Văn Thời, nguyên đơn bà Hồ Ý Nguyện khởi kiện xin ly hôn với ông Nhuận nên Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại Điều 28 và 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét về tố tụng: Bà Hồ Ý Nguyện, ông Nguyễn Quốc Nhuận có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án tiến hành xét xử vắng mặt bà Nguyện, ông Nhuận là phù hợp với quy định.

[3] Xét về hôn nhân: Bà Nguyện và ông Nhuận kết hôn vào năm 2007, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phong lạc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau. Thể hiện tại Trích lục kết hôn (bản sao) số 04/TLKH-BS ngày 20/02/2017. Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa bà Hồ Ý Nguyện và ông Nguyễn Quốc Nhuận là hôn nhân hợp pháp. Trong thời gian chung sống, vợ chồng mâu thuẫn do ông Nhuận chơi bời, bà Nguyện khuyên ngăn nhưng ông Nhuận không sửa đổi, bà Nguyện và ông Nhuận sống ly thân từ tháng 01 năm 2017 đến nay. Bà Nguyện yêu cầu ly hôn với ông Nhuận. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa bà Nguyện với ông Nhuận đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Toà án chấp nhận cho bà Hồ Ý Nguyện ly hôn với ông Nguyễn Quốc Nhuận.

[4] Xét về con chung: Bà Nguyện và ông Nhuận có 01 con chung là Nguyễn

Phương Như, sinh ngày 14/9/2009, bà Nguyện đang nuôi dạy. Bà Nguyện yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung khi ly hôn, yêu cầu ông Nhuận cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 650.000 đồng đến khi con chung đủ 18 tuổi, thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày 06/6/2017. Tại biên bản hòa giải ngày 06/6/2017 ông Nhuận đồng ý giao con cho bà Nguyện trực tiếp nuôi dưỡng, ông Nhuận đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 650.000 đồng đến khi con chung đủ 18 tuổi. Xét thấy sự thỏa thuận về con chung giữa bà Nguyện và ông Nhuận phù hợp với nguyện vọng của cháu Nguyễn Phương Như là sống với bà Nguyện (được thể hiện tại biên bản làm việc ngày 06/6/2017). Thỏa thuận mức cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Phương Như mỗi tháng 650.000 đồng đến khi cháu Như đủ 18 tuổi là phù hợp. Căn cứ Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Giao cháu Nguyễn Phương Như, sinh ngày 14/9/2009 cho bà Nguyện trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Ông Nhuận phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 650.000 đồng đến khi cháu Như đủ 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày 06/6/2017.

[5] Xét về tài sản chung, nợ chung: Bà Hồ Ý Nguyện rút lại yêu cầu chia tài sản chung, nợ chung, ông Nhuận cũng không có ý kiến gì. Xét thấy việc bà Nguyện rút yêu cầu chia tài sản chung, nợ chung là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật. Căn cứ Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự, đình chỉ yêu cầu về chia tài sản chung, nợ chung.

[6] Xét đối với yêu cầu độc lập của ông Sơn: Tại biên bản làm việc ngày 12/6/2017, cũng như tại phiên tòa ông Sơn rút lại yêu cầu khởi kiện. Xét thấy việc ông Sơn rút yêu cầu khởi kiện là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật. Căn cứ Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự, đình chỉ đối với yêu cầu khởi kiện của ông Sơn.

[7] Về án phí: Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bà Nguyện, ông Nhuận phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 28; Điều 35, Điều 217, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Hồ Ý Nguyện, cho bà Hồ Ý Nguyện được ly hôn với ông Nguyễn Quốc Nhuận.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Phương Như, sinh ngày 14/9/2009 cho bà Hồ Ý Nguyện trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nhuận phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 650.000 đồng, đến khi cháu Như đủ 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày

06/6/2017. Ông Nhuận có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở ông Nhuận thực hiện quyền này.

Về tài sản chung, nợ chung:

Đình chỉ yêu cầu của bà Hồ Ý Nguyện về yêu cầu chia tài sản chung, nợ chung.

Đình chỉ yêu cầu độc lập của ông Hồ Văn Sơn đối với việc yêu cầu bà Nguyện, ông Nhuận trả số tiền 300.000.000 đồng.

Kể từ ngày bà Nguyện có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nhuận không thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng, thì phải chịu khoản tiền lãi chậm trả tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự.

Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình bà Nguyện chịu 300.000 đồng. Bà Nguyện có nộp tạm ứng án phí là 2.870.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006928 ngày 09/5/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau được chuyển thu đối trừ. Bà Hồ Ý Nguyện được nhận lại số tiền 2.570.000 đồng.

Ông Nguyễn Quốc Nhuận phải chịu án phí cấp dưỡng 300.000 đồng.

Ông Hồ Văn Sơn không phải chịu án phí, Ông Sơn có nộp tạm ứng án phí 3.750.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006994 ngày 29/5/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau được hoàn lại.

Án xử công khai, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

*"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a,7b, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKS cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện TVT;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

**Võ Minh Luân**